

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm .;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 210/2022/TLST-HNGĐ ngày 31/8/2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- **Chị Lê Thị Phương T, sinh năm 1994;**

- **Anh Trần Mạnh Q, sinh năm 1988;**

Cùng HKTT và cùng trú tại: Số ., ngõ . đường Âu Cơ, phường N T, quận Tây Hồ, TP Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Phương T và anh Trần Mạnh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/01/. tại Ủy ban nhân dân phường N T, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Trần T M, sinh ngày 08/6/. và Trần Khả N, sinh ngày 28/10/2020. Anh, chị thỏa thuận: Giao anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị T đến khi anh Q có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Thỏa thuận của anh, chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận

[3] **Về tài sản, nhà đất chung, công nợ:** Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Chị T tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Phương T và anh Trần Mạnh Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Trần T M, sinh ngày 08/6/. và Trần Khả N, sinh ngày 28/10/2020.

Giao anh Trần Mạnh Q trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị T đến khi anh Q có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ chung:** Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Phương T tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0032921 ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường N T, quận Tây Hồ, Hà Nội (số 03/.);
- Lưu HS/VP.